TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIA LỘC, TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 47/2021/HS-ST
Ngày 12/9/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LỘC, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trịnh Thị Ngọc Mai

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Ngọc và bà Nguyễn Thị Khiêm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Hoàng Long- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh- Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 9 năm 2021, tại phòng xét xử, Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự đã thụ lý số 43/2021/TLST-HS ngày 03/8/2021 theo Quyết Đ đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 46/2021/QĐXXST-HS ngày 31/8/2021, đối với bị cáo:

Vũ Viết M, sinh năm 1990 tại huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương. Nơi cư trú: Thôn Đ, xã TK, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Viết Ngh và bà Vũ Thị Th; vợ là chị Bế Thị HT (đã ly hôn) và có 01 con sinh năm 2013; Tiền sự: Không;

Tiền án (03):

- Bản án số 52/2016/HSST ngày 29/9/2016 của Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc xử phạt M 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Ngày 15/7/2017, M chấp hành xong hình phạt chính (theo Giấy chứng nhận số 902/GCN ngày 15/7/2017 của Trại giam Ninh Khánh- Tổng cục VIII), nộp án phí ngày 20/9/2017. Chưa được xóa án tích.

- Ngày 25/02/2019, M thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Tại Bản án số 32/2019/HSST ngày 22/5/2019 của Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc xử phạt M 08 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Ngày 29/11/2019, M chấp hành xong hình phạt chính (theo Giấy chứng nhận số 960/GCN ngày 29/11/2019 của Trại giam Nam Hà, chưa được xóa án tích.

- Bản án số 55/2020/HS-ST ngày 05/8/2020 của Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương xử phạt Vũ Viết M 05 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Ngày 28/9/2020, M chấp hành xong hình phạt chính (theo Giấy chứng nhận số 1014/GCN ngày 28/9/2020 của Cơ quan Thi hành án hình sự- Công an tỉnh Hải dương). Chưa được xóa án tích.

Nhân thân: Bản án số 55/2013/HSST ngày 30/9/2013 của Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc xử phạt M 08 tháng tù về tội "Đánh bạc" (Tổng số tiền đánh bạc là 2.940.000đồng). Ngày 26/7/2014, M chấp hành xong hình phạt chính (theo Giấy

chứng nhận số 724/GCN ngày 26/7/2014 của Trại giam Phú Sơn 4- Tổng cục VIII), đã được xóa án tích theo quy Đ của pháp luật.

Bị bắt tạm giam từ ngày 11/6/2021 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương; Có mặt.

**** Người bào chữa cho bị cáo***: Bà Nguyễn Thị S, là Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương. (Có mặt)

**** Bị hại:*** Ông Đặng Bá Đ, sinh năm 1970 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1971. Địa chỉ: Thôn ĐT, xã TK, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương. (vắng mặt, đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

**** Người làm chứng:*** Ông Phùng Văn Ư (vắng mặt, đề nghị xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vũ Viết M là người có tiền án về tội Trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích.

Khoảng 23 giờ ngày 18/3/2021, M đi xe đạp từ nhà ở thôn Đ, xã TK, huyện Gia Lộc đi lang thang, mục đích xem nhà nào sơ hở thì trộm cắp tài sản để bán lấy tiền tiêu. Khi đi đến thôn ĐT, xã TK, M phát hiện thấy nhà ông Đặng Bá Đ, sinh năm 1970 không khóa cổng. M dựng xe đạp ở ngoài cổng, rồi đi vào trong thấy không có người, nhìn sang phía bên trái cổng là gian bếp không có cửa, thấy bên trong có ánh sáng đèn nhỏ. M phát hiện có 02 bình ắc quy, trong đó: 01 bình ắc quy nhỏ hiệu Đồng Nai, loại 12V-70AH, kích thước (17x17x30)cm, vỏ bình màu trắng, nắp bình màu xanh, trên nắp có nút nhựa màu đỏ, đã qua sử dụng; 01 bình ắc quy to nhãn hiệu GS, loại 12V-100AH, kích thước (17x20x40)cm, vỏ bình màu trắng, nắp bình màu xanh, trên nắp có nút nhựa màu đỏ và 01 cục sạc ắc quy có vỏ gỗ màu nâu đang được cắm sạc vào bình ắc quy nhỏ hiệu ĐỒNG NAI. M rút sạc điện ra khỏi ổ cắm điện để ngắt nguồn điện, tháo dây điện của cục sạc đang gắn vào hai cực âm (-), dương (+) của bình ắc quy nhỏ rồi cuộn gọn dây điện lại. M dùng hai tay bê bình ắc quy nhỏ và cục sạc đi ra phía cổng, đặt bình ắc quy nhỏ lên gác-ba-ga xe đạp đang dựng ngoài cổng, để cục sạc vào giỏ xe đạp. Sau đó, M quay lại bếp tiếp tục dùng hai tay bê bình ắc quy to ra, đặt ở dưới đất cạnh xe đạp rồi bê bình ắc quy nhỏ xuống đất, bê bình ắc quy to lên đặt ở gác-ba-ga xe đạp rồi đặt bình ắc quy nhỏ lên trên bình ắc quy to. Tiếp theo, M đạp xe đạp chở những tài sản nói trên đến nhà ông Phùng Văn Ư, sinh năm 1973, trú tại thôn DD, xã ĐT, huyện Gia Lộc bán. Khi đến nhà ông Ư, M nói: "Em đang có việc, muốn bán hai bình ắc quy và cục sạc. Anh mua giúp em". Ông Ư hỏi "Bình này của ai", M nói "của em". Ông Ư đồng ý mua hai bình ắc quy và cục sạc với số tiền 700.000đồng. Số tiền này, M đã chi tiêu cá nhân hết.

Sau khi mua tài sản từ M, ông Ư nghi ngờ tài sản này do M phạm tội mà có. Ngày 05/6/2021 ông Ư tự giác giao nộp 02 bình ắc quy và 01 cục sạc ắc quy đã mua từ M cho cơ quan điều tra Công an huyện Gia Lộc để giải quyết theo quy Đ của pháp luật. Ngày 11/6/2021 M bị bắt, vụ án được điều tra làm rõ.

Tại Kết luận Đ giá tài sản số 19/KLĐG-HĐ ngày 08/6/2021 của Hội đồng Đ giá tài sản trong tố tụng hình sự- UBND huyện Gia Lộc kết luận về giá trị tài sản: Giá trị của 01 bình ắc quy nhãn hiệu GS, vỏ bình màu trắng, nắp màu xanh, loại 12V-100AH, kích thước (17x20x40)cm tại thời điểm tháng 3/2021 là 1.000.000đồng; Giá trị của 01 bình ắc quy nhãn hiệu ĐỒNG NAI, vỏ bình màu trắng, nắp màu đen, loại 12V-70AH, kích thước (17x19x30)cm tại thời điểm tháng 3/2021 là 750.000đồng; Giá trị của 01 cục sạc ắc quy tại thời điểm tháng 3/2021 là 100.000đồng. Tổng giá trị của 03 loại tài sản trên tại thời điểm tháng 3/2021 là 1.850.000đồng (*Một triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng*).

Tại Cáo trạng số 44/CT-VKS ngày 02/8/2021, Viện kiểm sát nhân dân (sau đây viết tắt là VKSND) huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương đã truy tố bị cáo Vũ Viết M về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Gia Lộc giữ nguyên quyết Đ truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX): Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 47 BLHS; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy Đ về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Đề nghị tuyên bố bị cáo Vũ Viết M phạm tội "Trộm cắp tài sản"; xử phạt bị cáo từ 07 tháng đến 09 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam; Về trách nhiệm dân sự: Không; Về hình phạt bổ sung: Không; Về xử lý vật chứng: đề nghị truy thu, sung quỹ nhà nước số tiền 70.000đồng của bị cáo; Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo do bị cáo là người thuộc hộ cận nghèo.

Người bào chữa cho bị cáo xác Đ bị cáo Vũ Viết M bị điều tra, truy tố và đưa ra xét xử về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy Đ tại điểm b khoản 1 Điều 173 BLHS là hoàn toàn đúng quy Đ của pháp luật. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, khách quan, không bị ép cung, thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy Đ tại các điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS, mặt khác vì gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, được chính quyền địa phương xác nhận là hộ cận nghèo, do đó, đề nghị HĐXX xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và miễn án phí hình sự cho bị cáo.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo M thành khẩn khai báo, thừa nhận bản thân là người thực hiện hành vi sai trái pháp luật là đã lén lút trộm cắp, chiếm đoạt các tài sản nói trên của gia đình ông Đặng Bá Đ. Bị cáo nhất trí với bản Kết luận Đ giá tài sản, công nhận quyết Đ truy tố và luận tội của VKSND huyện Gia Lộc đối với bị cáo là đúng, đồng thời nói lời sau cùng xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hƯ mức án thấp nhất.

Tại đơn đề nghị giải quyết vắng mặt của bị hại thể hiện: Người bị hại là ông Đ, bà T đã nhận lại tài sản bị bị cáo M chiếm đoạt, tài sản không bị hư hỏng gì, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường và đề nghị Toà án xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, tạo động lực cho bị cáo phấn đấu, cải tạo tốt. Ông Phùng Văn Ư tự

nguyện cho bị cáo số tiền 700.000đồng ông đã bỏ ra mua 02 bình ắc quy và 01 cục sạc ắc quy do M bán và không yêu cầu bị cáo hoàn trả lại số tiền này cho ông.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận Đ như sau:

[1] Về hành vi, quyết Đ tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an huyện Gia Lộc, Điều tra viên, VKSND huyện Gia Lộc, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy Đ của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không ai có khiếu nại về hành vi, quyết Đ của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết Đ của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đảm bảo tính hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng, tư cách tham gia tố tụng:

- Quá trình điều tra, truy tố và khi làm việc với Tòa án, ông Phùng Văn Ư không yêu cầu bị cáo phải trả lại số tiền 700.000đồng đã bỏ ra để mua 02 bình ắc quy, 01 cục sạc ắc quy từ bị cáo, tự nguyện cho bị cáo số tiền này, bị cáo nhất trí. Do đó, HĐXX xác Đ ông Ư tham gia tố tụng trong vụ án với tư cách là người làm chứng, không phải là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là phù hợp với quy Đ của pháp luật.

Tại phiên tòa, vắng mặt bị hại và người làm chứng. Những người này đã có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt, trong quá trình điều tra họ đã có lời khai rõ ràng về các tình tiết của vụ án. Việc họ vắng mặt không làm ảnh hƯ đến việc giải quyết vụ án, HĐXX căn cứ các điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự quyết Đ xét xử vắng mặt bị hại và người làm chứng.

[3] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, kết luận Đ giá tài sản và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 18/3/2021 tại gian bếp nhà riêng của gia đình ông Đặng Bá Đ ở thôn ĐT, xã TK, huyện Gia Lộc, lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản, Vũ Viết M đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 bình ắc quy nhãn hiệu GS, vỏ bình màu trắng, nắp màu xanh, loại 12V-100AH, kích thước (17x20x40)cm trị giá 1.000.000đồng; 01 bình ắc quy nhãn hiệu ĐỒNG NAI, vỏ bình màu trắng, nắp màu đen, loại 12V-70AH, kích thước (17x19x30)cm, trị giá 750.000đồng và 01 cục sạc ắc quy trị giá 100.000đồng; tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 1.850.000đồng (*một triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng*) của vợ chồng ông Đặng Bá Đ và bà Nguyễn Thị T.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn có tiền mà không phải lao động chân chính, bị cáo vẫn cố ý thực hiện, tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 1.850.000đồng. Mặc dù giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt dưới mức Đ lượng của khung hình phạt (là 2.000.000đồng) nhưng do bị cáo đã bị kết án về tội Trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên hành vi trộm cắp lần này của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản"

quy Đ tại điểm b khoản 1 Điều 173 BLHS như VKSND huyện Gia Lộc truy tố bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hƯ xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội, gây tâm lý hoang mang cho người dân trong việc quản lý tài sản. Vì vậy, cần thiết phải áp dụng mức hình phạt nghiêm, phù hợp với tính chất hành vi phạm tội của bị cáo.

[5] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tiền án, tiền sự của bị cáo, HĐXX thấy: Bị cáo là người có nhân thân xấu- năm 2013 bị Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc kết án về tội Đánh bạc (đã được xóa án tích theo quy Đ của pháp luật); Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không; Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt dưới mức Đ lượng của khung hình phạt thuộc trường hợp "phạm tội gây thiệt hại không lớn", bị cáo được người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Do đó, bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy Đ tại điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS.

[6] Căn cứ vào quy Đ của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo, HĐXX thấy suốt từ năm 2013 bị cáo liên tục bị Tòa án có thẩm quyền kết án có tội, phải chấp hành hình phạt tù trong trại giam nhưng sau khi chấp hành án xong, bị cáo không lấy đó làm bài học, bản thân không có ý thức tu dưỡng, rèn luyện, không chịu khó lao động, coi thường trật tự, kỷ cương của nhà nước. Do đó, cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống chung của xã hội một thời gian thích hợp mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo cũng như đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng, chống tội phạm.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[8] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

- Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã trả lại tài sản do bị cáo chiếm đoạt cho người bị hại. Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường nên HĐXX không đặt ra giải quyết.

- Ông Phùng Văn Ư khi mua 02 bình ắc quy và 01 cục sạc ắc quy từ bị cáo với số tiền 700.000đồng, ông Ư không biết đó là tài sản do M trộm cắp. Ngày 05/6/2021, ông đã tự nguyện giao nộp tài sản trên cho cơ quan điều tra để trả lại cho bị hại. Hành vi của ông Ư chưa đủ căn cứ để điều tra, truy tố về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" quy Đ tại Điều 323BLHS. Ông Ư tự nguyện cho bị cáo M số tiền 700.000đồng, không yêu cầu bị cáo hoàn trả lại, bị cáo nhất trí. Do đó, HĐXX không xem xét các vấn đề trên.

- Đối với chiếc xe đạp bị cáo M sử dụng vào việc phạm tội là tài sản của M. M khai: Do không có tiền tiêu nên đã bán chiếc xe đạp này cho một người phụ nữ buôn đồng sắt vụn, không rõ tên, tuổi, địa chỉ được 70.000đồng. Cơ quan điều tra không thu giữ được chiếc xe, không xác Đ được người mua xe là ai, HĐXX không

xem xét; tuy nhiên cần phải truy thu sung quỹ Nhà nước số tiền 70.000đồng là đúng quy Đ của pháp luật.

- Đối với đĩa CD ghi hình ảnh hỏi cung bị cáo vào ngày 10/6/2021: Đây là tài liệu, chứng cứ chứng minh tội phạm, nên tiếp tục được lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

[9] Về án phí: Bị cáo thuộc hộ cận nghèo nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy Đ của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm b khoản 1 Điều 173; các điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điều 106, 135, 136, 292, 293, 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy Đ về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Vũ Viết M phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Vũ Viết M 08 (tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam (ngày 11/6/2021).

2. Về xử lý vật chứng: Truy thu của bị cáo Vũ Viết M số tiền 70.000đồng *(bảy mươi nghìn đồng)* để sung vào ngân sách nhà nước.

3. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Vũ Viết M.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (12/9/2021). Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy Đ của pháp luật.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người bào chữa cho bị cáo;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Gia Lộc;
- Cơ quan Thi hành án hình sự- Công an huyện Gia Lộc;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ- Công an huyện Gia Lộc;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Gia Lộc;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Lộc;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký tên, đóng dấu)
Trịnh Thị Ngọc Mai